

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM

Số: 01/KTFD/2023

I. Thông tin về tổ chức, cá nhân tự công bố sản phẩm

Tên tổ chức, cá nhân: CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI KT FOODS AND DRINK VIỆT NAM

Địa chỉ: Số 2 đường 20, Phường Bình Trị Đông B, Quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh.

Điện thoại: 0932.685.975

Fax:

E-mail:

Mã số doanh nghiệp: 0316056986

II. Thông tin về sản phẩm

1. Tên sản phẩm: SÂM THẢO MỘC

2. Thành phần: Nước, đường tinh luyện, đường fructose, sâm đất (10 g/l), thảo mộc (la hán quả 3.5%, thực địa 2.5% , rong biển 2.1%) , chất tạo ngọt tổng hợp (INS 960a), muối ù rang, hương liệu đường nâu tổng hợp.

3. Thời hạn sử dụng sản phẩm: 24 tháng kể từ ngày sản xuất. Ngày sản xuất và hạn sử dụng xem trên bao bì sản phẩm.

4. Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì:

- **Chất liệu bao bì:** Sản phẩm đựng trong lon nhôm. Bao bì phù hợp với quy định của Bộ Y tế về vật liệu bao gói thực phẩm.

- **Quy cách bao gói:** 7,7 L (24 lon x 320 ml)/ thùng; hoặc quy cách khác tùy theo nhu cầu của thị trường.

- **Thể tích thực ở 20°C:** 320 ml/lon; hoặc thể tích thực khác theo yêu cầu của khách hàng được thể hiện rõ ràng trên nhãn sản phẩm.

5. Tên và địa chỉ cơ sở sản xuất sản phẩm (trường hợp thuê cơ sở sản xuất):

Sản xuất tại: Địa điểm kinh doanh cơ sở sản xuất Kimtan Việt Nam – Công ty TNHH Sản Xuất Thương Mại KT Foods and Drink Việt Nam

Địa chỉ: Số 11 Quốc Lộ 22, ấp Trạm Bom, xã Tân Phú Trung, huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam



Số Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm : 22.02.510-FSM, cấp ngày : 11/04/2022,
INSPECT International Certification and Inspection Co.Ltd

III. Mẫu nhãn sản phẩm (đính kèm mẫu nhãn sản phẩm hoặc mẫu nhãn sản phẩm dự kiến)

IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm

Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm đạt yêu cầu về an toàn thực phẩm theo:

- QCVN 6-2:2010: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với các sản phẩm đồ uống không cồn

STT	Chi tiêu	Đơn vị tính	Mức tối đa
1	Chì	mg/l	0,05
2	Thiếc	mg/l	150

- QCVN 6-2:2010: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với các sản phẩm đồ uống không cồn

STT	Chi tiêu	Đơn vị tính	Mức tối đa
1	Tổng số vi sinh vật hiếu khí	CFU/ml	100
2	<i>Coliform</i>	CFU/ml	10
3	<i>E. coli</i>	CFU/ml	0
4	<i>Streptococci faecal</i>	CFU/ml	0
5	<i>Pseudomonas aeruginosa</i>	CFU/ml	0
6	<i>Staphylococcus aureus</i>	CFU/ml	0
7	<i>Clostridium perfringens</i>	CFU/ml	0
8	Tổng số nấm men và nấm mốc	CFU/ml	10

- Thông tư 24/2019/TT-BYT: Quy định về quản lý và sử dụng phụ gia thực phẩm

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố./.

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 23 tháng 02 năm 2023

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN

(Ký tên, đóng dấu)



Dinh Nhi Quyên



Nội dung ghi nhãn sản phẩm

Sản phẩm: SÂM THẢO MỘC

Thành phần: Nước, đường tinh luyện, đường fructose, sâm đất (10 g/l), thảo mộc (la hán quả 3.5%, thực địa 2.5% , rong biển 2.1%) , chất tạo ngọt tổng hợp (INS 960a), muối ủ rang, hương liệu đường nâu tổng hợp.

Thể tích thực ở 20°C: 320 ml

Ngày sản xuất: Xem trên bao bì.

Thời hạn sử dụng: 24 tháng kể từ ngày sản xuất. Hạn sử dụng xem trên bao bì.

Hướng dẫn sử dụng: Dùng trực tiếp. Ngon hơn khi uống lạnh. Lắc đều trước khi uống

Hướng dẫn bảo quản: Bảo quản nơi khô ráo, thoáng mát, tránh ánh nắng trực tiếp.

Thông tin cảnh báo: Không sử dụng sản phẩm đã hết hạn sử dụng hoặc có mùi vị lạ

Số TCB: 01/KTFD/2023

Lưu ý: Sản phẩm có sử dụng nguyên liệu tự nhiên nên có thể xuất hiện cặn và thay đổi màu sắc nhưng vẫn đảm bảo chất lượng.

Xuất xứ: Việt Nam

Sản xuất tại: Địa điểm kinh doanh cơ sở sản xuất Kimtan Việt Nam – Công ty TNHH Sản Xuất Thương Mại Kt Foods and Drink Việt Nam.

Địa chỉ: Số 11 Quốc Lộ 22, ấp Trạm Bom, xã Tân Phú Trung, huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Sản phẩm của: CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI KT FOODS AND DRINK VIỆT NAM

Địa chỉ: Số 2 đường 20, Phường Bình Trị Đông B, Quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh.

Phòng thông tin khách hàng: 1900638005

Trang/ Page No: 1/3

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORT

Mã số/ Ref. No: TSL1230200819-1

1. Tên khách hàng/ Client's Name : CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI KT FOODS AND DRINK VIỆT NAM
2. Địa chỉ/ Client's Address : Số 2 đường 20, phường Bình Trị Đông B, quận Bình Tân, TP.Hồ Chí Minh, Việt Nam
3. Ngày nhận mẫu/ Date sample(s) received : 17/02/2023
4. Ngày phân tích mẫu/ Date of Performance of Test : 17/02/2023
5. Ngày trả kết quả/ Date of Issue : 22/02/2023
6. Thông tin mẫu/ Name of Sample : SÂM THẢO MỘC
7. Mô tả mẫu/ Sample Description : Mẫu chứa trong lon thiếc
8. Ghi chú/ Note :
9. Bảng kết quả/ Results Table :



TSL

TSL SCIENCE CO.,LTD

Trụ sở HCM: 592A Cộng Hòa, Phường 13, Quận Tân Bình, TP Hồ Chí Minh, Việt Nam

Chi nhánh Cà Mau: Số 11 Đường 3/2, Phường 5, TP Cà Mau, Việt Nam

Chi nhánh Hà Nội: Số 17, Liền kề shophouse D1 tại khu D, Khu đô thị mới Lê Trọng Tấn, Phường Dương Nội, Quận Hà Đông, TP Hà Nội, Việt Nam

Telephone: (+84) 28.3810.4336

Website: <http://tsl-net.com.vn>

1. Kết quả phân tích chỉ có giá trị trên mẫu thử nhận được từ khách hàng, tên mẫu theo khách hàng gửi / Testing results in this test report are valid only for the sample(s) as received, sample's name as indicated of client.
2. Báo cáo này không được sao chép một cách không đầy đủ hoặc không có sự chấp thuận của TSL / This report will not be reproduced except in full, without approval of TSL.

TS-TTCL-7.8/BM-04

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORT

Mã số/ Ref. No: TSL1230200819-1

Trang/ Page No: 2/3

STT/ No.	Chỉ Tiêu Thử Nghiệm/ Testing Analysis(s)	Kết Quả/ Result (s)	Đơn Vị/ Unit	GHPH/ LOD	Phương Pháp Thử/ Test Method
1	LS Tổng số vi sinh vật hiếu khí (*) / Total aerobic microorganisms (*)	Không phát hiện/ Not Detected	CFU/mL	1	TCVN 4884-1:2015 (ISO 4833-1:2013)
2	LS Coliforms (*) / Coliforms (*)	Không phát hiện/ Not Detected	CFU/mL	1	TCVN 6848:2007 (ISO 4832:2007)
3	LS Escherichia coli (*) / Escherichia coli (*)	Không phát hiện/ Not Detected	CFU/mL	1	TCVN 7924-2:2008 (ISO 16649-2:2001)
4	LS Streptococci faecal / Streptococci faecal	Không phát hiện/ Not Detected	CFU/mL	1	Ref. TCVN 6189-2:2009 (ISO 7899-2:2000)
5	LS Pseudomonas aeruginosa (*) / Pseudomonas aeruginosa (*)	Không phát hiện/ Not Detected	CFU/mL	1	Ref. TCVN 8881:2011 (ISO 16266:2010)
6	LS Staphylococcus aureus (*) / Staphylococcus aureus (*)	Không phát hiện/ Not Detected	CFU/mL	1	AOAC 975.55
7	LS Clostridium perfringens (*) / Clostridium perfringens (*)	Không phát hiện/ Not Detected	CFU/mL	1	TCVN 4991:2005 (ISO 7937:2004)
8	LS Chì (Pb) (*) / Lead (Pb) (*)	Không phát hiện/ Not Detected	mg/L	0.003	TS-KT-QP-27:2021
9	LS Tổng số bào tử nấm men nấm mốc / Total spores of yeasts and moulds	Không phát hiện/ Not Detected	CFU/mL	1	Ref. TCVN 8275-1:2010 (ISO 21527-1:2008)
10	LS Thiếc (Sn) (*) / Tin (Sn) (*)	Không phát hiện/ Not Detected	mg/L	0.03	TS-KT-QP-29
11	LS Năng lượng / Calories	28	kcal/100mL	-	Calculate (included testing fat, carbohydrate, protein, food composition)
12	LS Béo tổng (*) / Total fat (*)	Không phát hiện/ Not Detected	g/100mL	0.1	TS-KT-HCB-002:2018
13	LS Đạm tổng (*) / Total protein (*)	Không phát hiện/ Not Detected	g/100mL	0.1	TS-KT-HCB-001:2018
14	LS Carbohydrate (*) / Carbohydrate (*)	6.98	g/100mL	-	TS-KT-HCB-004:2020
15	LS Đường tổng (tính theo glucose) (*) / Total sugars (as glucose) (*)	6.94	g/100mL	-	TS-KT-HCB-003:2018 (Ref. TCVN 4594:1988)
16	LS Na+ / Na+	126	mg/L	-	TS-KT-QP-01:2018 (Ref. TCVN 9588:2013 AOAC 999.11)

TSL SCIENCE CO.,LTD

Trụ sở HCM: 592A Cộng Hòa, Phường 13, Quận Tân Bình, TP Hồ Chí Minh, Việt Nam

Chi nhánh Cà Mau: Số 11 Đường 3/2, Phường 5, TP Cà Mau, Việt Nam

Chi nhánh Hà Nội: Số 17, Liền kề shophouse D1 tại khu D, Khu đô thị mới Lê Trọng Tấn, Phường Dương Nội, Quận Hà Đông, TP Hà Nội, Việt Nam

Telephone: (+84) 28.3810.4336

Website: <http://tsl-net.com.vn>

1. Kết quả phân tích chỉ có giá trị trên mẫu thử nhận được từ khách hàng, tên mẫu theo khách hàng gửi / Testing results in this test report are valid only for the sample(s) as received, sample's name as indicated of client.

2. Báo cáo này không được sao chép một cách không đầy đủ hoặc không có sự chấp thuận của TSL / This report will not be reproduced except in full, without approval of TSL.

TS-TTCL-7.8/BM-04

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORT

Mã số/ Ref. No: TSL1230200819-1

Trang/ Page No: 3/3

STT/ No.	Chỉ Tiêu Thử Nghiệm/ Testing Analysis(s)	Kết Quả/ Result (s)	Đơn Vị/ Unit	GHPH/ LOD	Phương Pháp Thử/ Test Method
Chú thích/ Remarks: 1.(*) : Chỉ tiêu thuộc phạm vi công nhận ISO/IEC 17025:2017/ (*): Items are currently within the ISO/IEC 17025:2017 accreditation scope. 2.(**) : Chỉ tiêu gửi nhà thầu phụ./ (**): Items are tested by subcontractor. 3.LOD: Giới hạn phát hiện của phương pháp./ Limited of detection. 4.LS,LH,LC: Ký hiệu mã chi nhánh/ Branch code: LS – CN HCM, LH – CN Hà Nội, LC – CN Cà Mau.					

PHỤ TRÁCH CHẤT LƯỢNG
QUALITY MANAGER

NGUYỄN THỊ CẨM TUYỀN

GIÁM ĐỐC



TSL SCIENCE CO.,LTD

Trụ sở HCM: 592A Cộng Hòa, Phường 13, Quận Tân Bình, TP Hồ Chí Minh, Việt Nam

Chi nhánh Cà Mau: Số 11 Đường 3/2, Phường 5, TP Cà Mau, Việt Nam

Chi nhánh Hà Nội: Số 17, Liền kề shophouse D1 tại khu D, Khu đô thị mới Lê Trọng Tấn, Phường Dương Nội, Quận Hà Đông, TP Hà Nội, Việt Nam

Telephone: (+84) 28.3810.4336

Website: <http://tsl-net.com.vn>

1. Kết quả phân tích chỉ có giá trị trên mẫu thử nhận được từ khách hàng, tên mẫu theo khách hàng gửi / Testing results in this test report are valid only for the sample(s) as received, sample's name as indicated of client.

2. Báo cáo này không được sao chép một cách không đầy đủ hoặc không có sự chấp thuận của TSL./ This report will not be reproduced except in full, without approval of TSL.

TS-TTCL-7 & BM-04

SÂM THẢO MỘC

GIÁ TRỊ DINH DƯỠNG TRONG 100 ML	
Năng lượng	23kcal
Chất béo	0g
Đạm	0g
Carbohydrate	5,66g
Đường	5,44g
Na ⁺	11mg

Thành phần: Nước, đường tinh luyện, đường fructose, thực địa, rong biển, lá hán quả, nha đam, sâm đất (S. g/l), chất bảo quản (INS 202, INS 211), chất tạo ngọt tổng hợp (INS 960a), muối i-ốt.

Hướng dẫn sử dụng: Dùng trực tiếp. Ngọt hơn khi uống lạnh. Lắc đều trước khi uống.
Lưu ý: Sản phẩm có sử dụng nguyên liệu tự nhiên nên có thể xuất hiện cặn và thay đổi màu sắc nhưng vẫn đảm bảo chất lượng.

NSX & HSD: Xem trên bao bì.

Thông tin cảnh báo: Không dùng sản phẩm đã hết hạn sử dụng hoặc có mùi vị lạ.

Hướng dẫn bảo quản: Bảo quản nơi khô ráo thoáng mát, tránh ánh nắng trực tiếp.

Xuất xứ: Việt Nam.

Sản xuất tại: Địa điểm kinh doanh cơ sở sản xuất Kimtan Việt Nam - Công ty TNHH sản xuất thương mại KT Foods and Drink Việt Nam, Số 11 Quốc lộ 22, ấp Tràm Bơm, xã Tân Phú Trung, huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam.

SÂM THẢO MỘC

Thêm Tươi Khỏe
Mãi Trẻ Trung

Thế lịch thực ở 20°C
500 ml



Phòng thông tin khách hàng
☎ 1900638005

XIN TÀI CHẾ TÔI

Sản phẩm của:
CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI
KT FOODS AND DRINK VIỆT NAM
Địa chỉ: Số 2 đường số 20, phường Bình Trị Đông B,
quận Bình Tân, Tp. Hồ Chí Minh.



Thế lịch thực ở 20°C
500 ml

Thêm Tươi Khỏe
Mãi Trẻ Trung

SÂM THẢO MỘC

